

I MỤC TIÊU, YÊU CẦU CẦN ĐẠT CỦA SÁCH GIÁO KHOA LỊCH SỬ VÀ ĐỊA LÍ 6 – PHẦN ĐỊA LÍ

1. Mục tiêu

– Phân môn Địa lí trong môn học Lịch sử và Địa lí ở lớp 6 góp phần cùng với phân môn Lịch sử và các môn học, hoạt động giáo dục khác hình thành, phát triển ở HS các phẩm chất chủ yếu và năng lực chung.

– Phân môn Địa lí ở lớp 6 nhằm hình thành, phát triển ở HS năng lực địa lí trên nền tảng kiến thức cơ bản, có chọn lọc về Địa lí tự nhiên đại cương; mối quan hệ giữa con người với môi trường tự nhiên; giúp HS biết cách sử dụng các công cụ của khoa học Địa lí để học tập và vận dụng vào thực tiễn; đồng thời góp phần cùng các môn học và hoạt động giáo dục khác hình thành, phát triển ở HS các phẩm chất chủ yếu, đặc biệt là tình yêu quê hương, đất nước, niềm tự hào về truyền thống dân tộc.

2. Yêu cầu cần đạt

– Nhận thức khoa học địa lí:

+ Nhận thức thế giới theo quan điểm không gian: định hướng không gian, phân tích vị trí địa lí, phân tích sự phân bố, diễn đạt nhận thức không gian.

+ Giải thích các hiện tượng và quá trình địa lí tự nhiên: phân tích các mối quan hệ qua lại và quan hệ nhân quả trong thiên nhiên, tác động của điều kiện tự nhiên và tài nguyên thiên nhiên tới sự phân bố dân cư và sản xuất, tác động của xã hội loài người lên môi trường tự nhiên.

– Tìm hiểu địa lí:

+ Sử dụng các công cụ của địa lí học: khai thác tài liệu văn bản, sử dụng bản đồ, tính toán, thống kê, phân tích biểu đồ, sơ đồ.

+ Tổ chức học tập ở thực địa.

+ Khai thác internet để phục vụ môn học.

– Vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học:

+ Cập nhật thông tin, liên hệ thực tế.

+ Thực hiện chủ đề học tập khám phá từ thực tiễn.

3. Nội dung giáo dục

Phân môn Địa lí ở lớp 6 bao gồm các mạch nội dung chính:

- Tại sao cần học Địa lí?
- Bản đồ – Phương tiện thể hiện bề mặt Trái Đất.
- Trái Đất – hành tinh của hệ Mặt Trời.
- Cấu tạo của Trái Đất. Vỏ Trái Đất.
- Khí hậu và biến đổi khí hậu.
- Nước trên Trái Đất.
- Đất và sinh vật trên Trái Đất.
- Con người và thiên nhiên.

Bảng 1. Nội dung và yêu cầu cần đạt theo chương trình môn Lịch sử và Địa lí 6 – phần Địa lí

Nội dung	Yêu cầu cần đạt
TẠI SAO CẦN HỌC ĐỊA LÍ?	
<ul style="list-style-type: none"> - Những khái niệm cơ bản và kĩ năng chủ yếu - Những điều lí thú khi học môn Địa lí - Địa lí và cuộc sống 	<ul style="list-style-type: none"> - Hiểu được tầm quan trọng của việc nắm các khái niệm cơ bản, các kĩ năng địa lí trong học tập và trong sinh hoạt. - Hiểu được ý nghĩa và sự lí thú của việc học môn Địa lí. - Nêu được vai trò của Địa lí trong cuộc sống.
BẢN ĐỒ – PHƯƠNG TIỆN THỂ HIỆN BỀ MẶT TRÁI ĐẤT	
<ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống kinh, vĩ tuyến. Toạ độ địa lí của một địa điểm trên bản đồ - Các yếu tố cơ bản của bản đồ - Các loại bản đồ thông dụng - Lược đồ trí nhớ 	<ul style="list-style-type: none"> - Xác định được trên bản đồ và trên quả Địa Cầu: kinh tuyến gốc, Xích đạo, các bán cầu; ghi được toạ độ địa lí của một địa điểm trên bản đồ. - Nhận biết được một số lưới kinh, vĩ tuyến của bản đồ thế giới. - Biết đọc các kí hiệu bản đồ và chú giải bản đồ hành chính, bản đồ địa hình. - Biết xác định phương hướng trên bản đồ và tính khoảng cách thực tế giữa hai địa điểm trên bản đồ theo tỉ lệ bản đồ. - Biết đọc bản đồ, xác định được vị trí của đối tượng địa lí trên bản đồ. - Biết tìm đường đi trên bản đồ. - Vẽ được lược đồ trí nhớ thể hiện các đối tượng địa lí thân quen đối với cá nhân HS.

TRÁI ĐẤT – HÀNH TINH CỦA HỆ MẶT TRỜI	
<ul style="list-style-type: none"> - Vị trí của Trái Đất trong hệ Mặt Trời - Hình dạng, kích thước Trái Đất - Chuyển động của Trái Đất và hệ quả địa lí 	<ul style="list-style-type: none"> - Xác định được vị trí của Trái Đất trong hệ Mặt Trời. - Mô tả được hình dạng, kích thước Trái Đất. - Mô tả được chuyển động của Trái Đất (quanh trục và quanh Mặt Trời). - Xác định được phương hướng ngoài thực tế dựa vào quan sát hiện tượng tự nhiên hoặc dùng địa bàn. - Nhận biết được giờ địa phương/giờ khu vực, so sánh được giờ của hai địa điểm trên Trái Đất. - Trình bày được hiện tượng ngày đêm luân phiên nhau và mô tả được sự lệch hướng chuyển động của vật thể theo chiều kinh tuyến. - Trình bày được hiện tượng ngày đêm dài ngắn theo mùa.
CẤU TẠO CỦA TRÁI ĐẤT. VỎ TRÁI ĐẤT	
<ul style="list-style-type: none"> - Cấu tạo của Trái Đất - Các mảng kiến tạo - Hiện tượng động đất, núi lửa và sức phá hoại của các tai biến thiên nhiên này - Quá trình nội sinh và ngoại sinh. Hiện tượng tạo núi - Các dạng địa hình chính - Khoáng sản 	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được cấu tạo của Trái Đất gồm ba lớp. - Xác định được trên lược đồ các mảng kiến tạo lớn, đới tiếp giáp của hai mảng xô vào nhau. - Trình bày được hiện tượng động đất, núi lửa và nêu được nguyên nhân của hiện tượng này. - Biết tìm kiếm thông tin về các thảm họa thiên nhiên do động đất và núi lửa gây ra. - Phân biệt được quá trình nội sinh và ngoại sinh. - Trình bày được tác động đồng thời của quá trình nội sinh và ngoại sinh trong hiện tượng tạo núi. - Phân biệt được các dạng địa hình chính trên Trái Đất. - Biết đọc lược đồ địa hình tỉ lệ lớn và lát cắt địa hình đơn giản. - Kể được tên một số loại khoáng sản.

KHÍ HẬU VÀ BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU

– Các tầng khí quyển. Thành phần không khí

– Các khối khí. Khí áp và gió

– Nhiệt độ và mưa. Thời tiết, khí hậu

– Sự biến đổi khí hậu và biện pháp ứng phó

– Mô tả được các tầng khí quyển, đặc điểm chính của tầng đối lưu và tầng bình lưu; hiểu được vai trò của oxy, hơi nước và khí carbonic.

– Kể được tên và nêu được đặc điểm về nhiệt độ, độ ẩm của một số khối khí.

– Trình bày được sự phân bố các đai khí áp và các loại gió thổi thường xuyên trên Trái Đất.

– Trình bày được sự thay đổi nhiệt độ bề mặt Trái Đất theo vĩ độ.

– Mô tả được hiện tượng hình thành mây, mưa.

– Biết cách sử dụng nhiệt kế, ẩm kế, khí áp kế.

– Phân biệt được thời tiết và khí hậu.

– Trình bày được khái quát đặc điểm của một trong các đới khí hậu.

– Phân tích được biểu đồ nhiệt độ, lượng mưa; xác định được đặc điểm về nhiệt độ và lượng mưa của một số địa điểm trên bản đồ khí hậu thế giới.

– Nêu được một số biểu hiện của biến đổi khí hậu.

– Trình bày được một số biện pháp phòng tránh thiên tai và ứng phó với biến đổi khí hậu.

NƯỚC TRÊN TRÁI ĐẤT

– Các thành phần chủ yếu của thủy quyển

– Vòng tuần hoàn nước

– Sông, hồ và việc sử dụng nước sông, hồ

– Biển và đại dương. Một số đặc điểm của môi trường biển

– Nước ngầm và băng hà

– Kể được tên các thành phần chủ yếu của thủy quyển.

– Mô tả được vòng tuần hoàn lớn của nước.

– Mô tả được các bộ phận của một dòng sông lớn; mối quan hệ giữa mùa lũ của sông với các nguồn cấp nước sông.

– Nêu được tầm quan trọng của việc sử dụng tổng hợp nước sông, hồ.

– Xác định được trên bản đồ các đại dương thế giới.

– Trình bày được các hiện tượng sóng, thủy triều, dòng biển.

– Nêu được sự khác biệt về nhiệt độ và độ muối giữa vùng biển nhiệt đới và vùng biển ôn đới.

– Nêu được tầm quan trọng của nước ngầm và băng hà.

ĐẤT VÀ SINH VẬT TRÊN TRÁI ĐẤT

<ul style="list-style-type: none">- Lớp đất trên Trái Đất. Thành phần của đất- Các nhân tố hình thành đất- Một số nhóm đất điển hình ở các đới thiên nhiên trên Trái Đất- Sự sống trên hành tinh- Sự phân bố các đới thiên nhiên- Rừng nhiệt đới	<ul style="list-style-type: none">- Nêu được các tầng đất và các thành phần chính của đất.- Trình bày được một số nhân tố hình thành đất.- Kể được tên và xác định được trên bản đồ một số nhóm đất điển hình ở vùng nhiệt đới hoặc ở vùng ôn đới.- Nêu được ví dụ về sự đa dạng của thế giới sinh vật ở lục địa và ở đại dương.- Xác định được trên bản đồ sự phân bố các đới thiên nhiên trên thế giới.- Trình bày được đặc điểm của rừng nhiệt đới.- Biết cách tìm hiểu môi trường tự nhiên qua tài liệu và tham quan địa phương.
---	--

CON NGƯỜI VÀ THIÊN NHIÊN

<ul style="list-style-type: none">- Dân số thế giới- Sự phân bố dân cư thế giới- Con người và thiên nhiên- Bảo vệ tự nhiên, khai thác thông minh các tài nguyên vì sự phát triển bền vững	<ul style="list-style-type: none">- Đọc được biểu đồ quy mô dân số thế giới.- Trình bày và giải thích được đặc điểm phân bố dân cư trên thế giới.- Xác định được trên bản đồ một số thành phố đông dân nhất thế giới.- Nêu được các tác động của thiên nhiên lên hoạt động sản xuất và sinh hoạt của con người.- Trình bày được những tác động chủ yếu của loài người lên thiên nhiên Trái Đất.- Nêu được ý nghĩa của việc bảo vệ tự nhiên và khai thác thông minh các tài nguyên vì sự phát triển bền vững. Liên hệ thực tế địa phương.- Biết cách tìm hiểu môi trường tự nhiên qua tài liệu và tham quan địa phương.
--	--